

Hồi thứ tư

Cười nhạo Kinh Kha không hảo hán
Ngợi khen Nam Bất Đung nam nhi!

Ba ngày sau, có hai người khách lạ ghé vào một tửu lâu cạnh cửa Minh Phong thành Trường An.

Cửa Minh Phong là một cửa lớn ở hoàng cung thời Đường, tòa tửu lâu này tọa lạc cạnh hoàng cung, khách tới đây đều là những nhân vật không tầm thường. Trong đó có một số quan văn võ đi châu buổi sáng trở về, vì nhà ở xa không về kịp nên ghé vào đó dùng cơm trưa, cũng có một số là túc vệ, sau khi xong phiên trực cùng bạn bè tới đây uống rượu. Cho nên các tửu lâu khác buổi chiều mới đông đúc, nhưng tửu lâu này thì buổi trưa lại là lúc làm ăn tốt nhất, mà trong số khách khứa, mười người thì đến tám chín người là khách quen.

Nhưng hai người khách tới hôm nay lại là lần đầu bước vào tửu lâu này, trong tửu lâu không ai nhận ra. Hai người này, một người khoảng ngoài bốn mươi tuổi, khí vũ hiên ngang, mặc áo cừu đeo kiếm báu, tựa hồ là một hiệp khách, người đi cùng với y là một thiếu niên khoảng mười bảy mười tám tuổi, ăn mặc cũng giống một con em nhà giàu có, nhưng hai mắt sáng quắc, tinh quang rục rục, khiến người ta vừa nhìn thấy đã biết y là một thiếu niên tinh minh có tài, bọn khố gấm dựa vào di âm của tổ tiên không thể sánh được.

Khách trên tửu lâu tuy cảm thấy hai người khách lạ này có điểm đặc biệt, nhưng tửu lâu này rất nổi tiếng ở Trường An, thỉnh thoảng cũng có hiệp khách ở ngoài tới, hoặc những kẻ tới đây để chạy chọt làm quan, nên mọi người tuy cảm thấy hơi đặc biệt, nhưng cũng không để ý.

Hai người này chính là Đoàn Khuê Chương và Thiết Ma Lặc. Nguyên là Đoàn Khuê Chương sau khi tới Trường An bèn tới tá túc trong một ngôi chùa quen, trụ trì ngôi chùa tên Hoài Nhân, là một cao tăng, lúc tổ phụ của Đoàn Khuê Chương còn sống từng là đại thí chủ của chùa này, Hoài Nhân và Đoàn Khuê Chương cũng là chỗ quen biết, nên Đoàn Khuê Chương chọn chùa này làm nơi ẩn náu. Nhưng tuy Đoàn Khuê Chương có chỗ ở nhưng không sao biết rõ phủ đệ của An Lộc Sơn tại Trường An, về sau y hỏi thăm biết được tửu lâu này,

nghe thăm An Lộc Sơn đã thường vào cung, khách khứa tới tấp lâu này cũng không ít người có quan hệ với cung đình, bèn mang theo Thiết Ma Lặc vào đó uống rượu hy vọng có thể nghe ngóng được một vài tin tức. Để phù hợp với thân phận khách khứa trong tể lâu này, y bỏ tiền ra mua y phục đắt tiền.

Lúc ấy đã gần đến giờ Ngọ, đúng là lúc tể lâu náo nhiệt. Ở một cái bàn cạnh cửa sổ có mấy viên quan đang quây quần uống rượu, trong đó có một thư sinh trung niên, chỉ mặc một bộ quần áo vải, ngồi xồm trên đầu tiệc, ăn nói tự nhiên, hào khí hơn người! Mấy viên quan kia lại như sao châu mặt trăng, đối với y vô cùng cung kính!

Đoàn Khuê Chương trong lòng chợt hoảng sợ, nghĩ thầm “Người này tướng mạo thanh kỳ, khí khái bất phàm, quả thật bình sinh hiếm thấy, không biết rốt lại là nhân vật nào? Mấy viên quan kia cũng khác hẳn kẻ phàm tục. Không ngờ trong quan trường lại có loại nhân vật như vậy!”.

Đoàn Khuê Chương đang chăm chú nhìn thư sinh áo vải kia, đột nhiên thấy ánh mắt của thư sinh cũng bắn thẳng qua y, kế gõ mạnh bàn khen “Kiếm tốt, kiếm tốt!”. Đoàn Khuê Chương giật nảy mình, nghĩ thầm “Thư sinh này quả thật là kẻ biết hàng, thanh kiếm của mình còn chưa tuốt ra khỏi vỏ mà y đã biết là bảo kiếm!”. Thư sinh kia nhìn y vẫy tay gọi “Nào nào, lại đây! Chén vàng rượu ngon cùng say khướt, Mời khách cần chi hỏi họ tên! Người qua đây uống rượu, cho ta xem thanh bảo kiếm với!”.

Tuy Đoàn Khuê Chương đi khắp giang hồ, trước nay cũng chưa gặp phải chuyện thế này, một kẻ vốn không quen biết đột nhiên đòi mượn bảo kiếm của y ngắm nghía, đó là chuyện vô cùng cấm kỵ trên giang hồ, nhưng thư sinh kia hào khí hơn người, tựa hồ giống như có một sức mạnh không sao kháng cự, khiến Đoàn Khuê Chương vì thế mẩn phục, nhất thời không kìm được sự nhiệt thành, quên mất cần phải cẩn thận, ứng tiếng đứng lên, bước qua nói “Vinh hạnh được tiên sinh mời qua uống rượu, chỉ sợ thanh kiếm này không đáng gọi là bảo kiếm, lại làm bẩn mắt tiên sinh mà thôi”.

Thanh bảo kiếm ấy của Đoàn Khuê Chương là năm xưa tổ phụ y theo Đại tướng quân Lý Tĩnh Tây chinh, được Lý Tĩnh ban cho làm bảo vật gia truyền, kiếm vừa tuốt khỏi vỏ ánh sáng lấp lánh, thư sinh búng vào thanh kiếm nói “Tuy không phải là Can Tương, Mạc Tà,

nhưng cũng đáng gọi là thần khí ở nhân gian rồi. Người từ đâu tới đây?”.

Đoàn Khuê Chương hàm hồ đáp “Ta từ U Châu tới”. Thư sinh kia nói “Đường đi xa thật! Trên đường nhiều nguy hiểm, nghĩ chắc nếu người không cầm thanh bảo kiếm này, thì cũng khó mà tới được Trường An. Hô hô, ta cầm tới thanh kiếm này lại nhớ tới chuyện du hiệp lúc còn trẻ”. Một viên quan bên cạnh cười nói “Sĩ khí của Học sĩ, đến nay vẫn chưa giảm”. Thư sinh kia cười nói “Bây giờ thì dựa vào hoàng đế kiếm rượu thịt, còn sĩ khí gì nữa chứ?”.

Y đột nhiên đứng phắt lên, tay cầm bảo kiếm, cao giọng ngâm nga “Chén vàng rượu thơm mười ngàn đấu, Mâm ngọc trân hào ức vạn đồng, Dừng chén ném đĩa không ăn nổi, Tuốt kiếm nhìn quanh lòng mệnh mông”.

Tiếng ngâm chưa dứt, chợt có một viên đại quan áo thêu đai ngọc từ đám khách bước ra, đi tới gần hỏi “Vị tiên sinh này, xin hỏi...”.

Một viên quan lớn tuổi cùng bàn với thư sinh kia kêu lên “A, người là Ngô Tư mã phải không? Lý Học sĩ, vị này là Hồ Châu Tư mã Ngô đại nhân, cũng là người đồng đạo với chúng ta”.

Đoàn Khuê Chương đang ngạc nhiên nghi ngại, không biết thư sinh kia là nhân vật loại nào, chợt nghe thư sinh hô hô cười rộ, thuận miệng ngâm nga trả lời viên Tư mã Hồ Châu kia “Thanh Liên cư sĩ người tiên trích, Chợ rượu vui tên ba chục xuân, Hồ Châu Tư mã can chi hỏi, Kim túc Như Lai ấy hậu thân”.

Đoàn Khuê Chương vừa sợ vừa mừng, nguyên thư sinh mà y gặp chính là đại thi nhân Lý Bạch mà y và Sử Dật Như vốn ngưỡng mộ. Nguyên vị đại thi nhân nổi tiếng thiên hạ này không những hay thơ mà còn thông hiểu kiếm thuật, y thích rượu mê thơ, rất phóng khoáng, tự hiệu là Thanh Liên cư sĩ, người khác thấy y có dáng vẻ phiêu nhiên xuất thế, lại gọi y là “Lý Trích tiên”, y lúc còn trẻ tuổi, hâm mộ phong thái du hiệp hào hùng, cũng từng chống kiếm ngao du bốn phương, lên Nga Mi, tới Thái Hàng, chơi Vân Mộng..., dạo khắp những nơi danh sơn đại xuyên trong thiên hạ, nếm qua hết rượu ngon trong thiên hạ, sau khi tới Trường An, được Bí thư giám Hạ Tri Chương tiến cử ca tụng, mọi người coi trọng, dần dần tên họ truyền vào trong cung, ngay hoàng đế cũng biết tới đại danh của y. Vị hoàng đế này (Đường Huyền tông) chính là một nhân vật phong nhã hiếm có

trong các hoàng đế Trung Quốc, thông hiểu âm nhạc, cũng biết thưởng thức thơ văn, hâm mộ Lý Bạch tài hoa nên đặc biệt phá lệ ưu đãi, triệu vào phong làm Hàn lâm Học sĩ, lại thường gọi y vào cung ngắm hoa, nghe nhạc, uống rượu, làm thơ, nhưng Lý Bạch không thích giàu sang, vẫn tự hào là kẻ “áo vải” cười nói ngạo công khanh, kết giao cùng hiệp sĩ, nên y thấy Đoàn Khuê Chương tướng mạo bất phàm, lưng đeo bảo kiếm, bèn hành động thoải mái, không câu nệ tiểu tiết, gọi y qua cùng uống rượu.

Đoàn Khuê Chương vừa mừng rỡ vừa đau xót, nghĩ thầm “Nếu là Sử đại ca ở đây, được uống rượu ngâm thơ với Thanh Liên cư sĩ mà y ngưỡng mộ, không biết sẽ cao hứng tới mức nào?”.

Lý Bạch hô hô cười rộ, trả thanh bảo kiếm cho Đoàn Khuê Chương, nói “Hôm nay ta được thưởng thức bảo kiếm, kết bạn mới, chuyện vui thế này, sao không uống cho thật say!”. Rồi tay trái kéo Tư mã Hồ Châu Ngô Quân, tay phải kéo Đoàn Khuê Chương cùng vào tiệc, lập tức ra sức thống ẩm, liên tiếp uống mấy chén lớn, đột nhiên thích một tiếng, y cởi giày ra, ngoẹo đầu qua một bên, cởi mũ vứt xuống đất, lắc lư nói “Ô, say rồi, say rồi, đúng là say thật rồi!”. Rồi nghiêng đầu để chân trần, nằm phục xuống bàn, quả nhiên khò khò ngáy ầm lên.

Một viên quan cùng bàn hoảng sợ nói “Thanh Liên Học sĩ quả say thật rồi. Nếu hoàng thượng gọi y vào làm thơ, thì làm sao đây?”. Một người khác nói “Chưa chắc đã có chuyện vừa khéo như thế đâu. Viên quan lớn tuổi vừa gọi Ngô Quân cười nói “Các người cũng hơi coi thường y đấy, Lý Bạch đấu rượu thơ trăm bài, uống rượu càng say y làm thơ càng hay!”. Viên quan kia nói “Lý Bạch đấu rượu thơ trăm bài, hay hay, đó cũng là một câu thơ hay”. Một người trẻ tuổi cùng bàn cười nói “Người biết câu thơ ấy là ai làm không? Là Lão Đỗ mấy hôm trước làm một bài Ẩm trung bát tiên tặng Thanh Liên Học sĩ. Ẩm trung bát tiên có Hạ lão đại nhân, còn có vị Trương huynh này...”. Viên quan già kia nói “Cũng có người nữa, người quên nói tới mình rồi”. Thiếu niên kia cười nói “Ta là phụ thêm vào thôi”. Y uống một chén, lại cười nói “Mấy câu Lão Đỗ tả Thanh Liên cư sĩ thật giống hệt như dáng vẻ của y hôm nay”. Ngô Quân hỏi “Mấy câu ấy ra sao?”. Thiếu niên kia ngâm “Lý Bạch một đấu thơ trăm bài, Quán rượu kinh đô cứ ngủ say, Thiên tử gọi tới không lên thuyền, Tự xưng thần là tiên rượu đây!”. Nếu quả thật hôm nay hoàng thượng triệu y, thì đúng

là càng hợp cảnh đấy!”.

Đoàn Khuê Chương lúc ấy mới thông tính danh của họ, vốn người già chính là Bí thư giám Hạ Tri Chương ra sức tán dương Lý Bạch ở Trường An, chính y cũng là một thi nhân nổi tiếng, thiếu niên đẹp trai kia tên Thôi Tông Chi, người họ Trương chính là Trương Húc viết chữ thảo nổi tiếng khắp thiên hạ, mấy người còn lại cũng là những kẻ có tên tuổi ở Trường An, Đoàn Khuê Chương hàm hồ nói ra một cái tên giả.

Tư mã Hồ Châu Ngô Quân cười nói “Ẩm trung bát tiên ngoài Lý Học sĩ, Hạ lão đại nhân, Trương huynh, Thôi huynh ra, không biết còn có những ai nữa. Bài thơ ấy của Đỗ Phủ người có nhớ được hết không?”.

Thôi Tông Chi nói “Khó mà được dịp tụ họp đông đủ như hôm nay, Trương huynh, phiền người vung bút lớn một phen, ta đọc hết bài Ẩm trung bát tiên ấy cho người nghe, người viết một bức thảo thư tặng Ngô Tư mã, coi như món quà ra mắt của chúng ta tặng y, có được không?”. Ngô Quân cả mừng nói “Trương huynh là Thảo thánh hiện nay, Lão Đỗ có hiệu là Thi thánh hiện nay, lấy bút của thảo thánh viết thơ hay của thi thánh, thật rất thích hợp, món quà này quả thật vô cùng quý báu!”.

Trương Húc nói “Chỉ sợ say quá viết không đẹp, khiến Ngô Tư mã cười cho”. Thôi Tông Chi cười nói “Người viết chữ thảo cũng như Lý Học sĩ làm thơ, càng say càng đẹp, cần gì phải khách sáo”.

Hạ Tri Chương gọi tửu bảo lấy giấy bút ra, vuốt thẳng tờ giấy trải ra trên một cái bàn bên cạnh, Trương Húc chọn một ngọn bút lông sói lớn nhúng đầm mực, Thôi Tông Chi bèn đọc:

“Tri Chương cười ngựa tựa đi thuyền, Mất hoa rơi giếng lại nằm yên. Như Dương ba đấu ngẩng lên trời, Ngủ thấy mùi men nước bọt rơi, Hận chẳng gởi thư tới Tửu tuyền. Tả tướng ngày ngày phí vạn tiền, Uống như cá kình hút nước sông, Ngâm chén vui thánh khoe tránh hiền. Tông Chi tiêu sái lại xinh trai, Nâng chén trợn mắt ngược lên trời, Trông như cây ngọc trước xuân đài. Tô Tấn ăn chay theo trước Phật, Lúc say chỉ thích trốn vào Thiên. Lý Bạch một đấu thơ trăm bài, Quán rượu kinh đô cứ ngủ say, Thiên tử gọi tới không lên thuyền, Tự xưng thần là tiên rượu đây! Trương Húc ba chén thảo thánh truyền, Bỏ mũ lộ tóc giữa đám đông, Vung bút xuống giấy như

khói mây. Tiêu Toại năm đầu mới hăng say, Cao đàm hùng biện kinh bốn bề”.

Thôi Tông Chi đọc một câu mọi người lại cười ầm lên một tràng, Hạ Tri Chương nói “Đó đúng là tả dáng vẻ uống rượu xấu xa của bọn ta thật thấu đáo!”. Trương Húc vung múa ngọn bút lớn, mực bắn như mưa, viết xong bài thơ, trên mặt y đông một đốm, tây một đốm, cả bộ râu cũng dính đầy mực, trên quần áo của những người đứng gần cũng lấm tẩm vết mực, Trương Húc hô hô cười rộ, vung bút cười nói “Dáng vẻ uống rượu của các người hiện ra rõ ràng, còn dáng vẻ xấu xí của ta cũng lộ ra hết!”.

Hạ Tri Chương nói đáng tiếc người không tới Trường An sớm, nghe nói rượu Ô Trình ở Hồ Châu rất ngon, người chỉ vì rượu Ô Trình ngon mới tới Hồ Châu nhận chức Tư mã, nếu người ở Trường An thì Lão Đỗ phải sửa bài thơ ấy thành ẩm trung cửu tiên rồi. Ồ, ta quên hỏi người, người không giữ chức ở Hồ Châu, lại lên kinh làm gì?”.

Ngô Quân nói “Ta phụng chiếu lên kinh thuật chức, đã tới năm hôm rồi, vẫn chưa được đội ơn hoàng thượng triệu kiến”.

Hạ Tri Chương trên mặt lộ vẻ kinh ngạc, nói “Hoàng thượng rất ít khi hỏi tới việc chính sự, tại sao lại đột nhiên triệu người lên kinh thuật chức?”. Hạ Tri Chương trầm ngâm hồi lâu chợt hỏi “Người đã gặp Dương Quốc Trung chưa?”. Ngô Quân nói “Chưa”. Hạ Tri Chương nói “Vậy người nên mau chuẩn bị một món lễ vật biểu y”. Thôi Tông Chi cười nói “Nếu lúc vội vàng không lo kịp, thì biểu vàng càng hay. Vị tướng gia bảo bối ấy của chúng ta mà thấy vàng ròng sáng ngời rồi, thì dễ nói chuyện lắm”.

Ngô Quân cười lớn nói “Ta làm quan vài năm, hai tay áo toàn gió mát, lấy đâu ra vàng? Mà nói nếu ta có tiền, thì tự mình không biết mua rượu uống à? Tại sao lại phải biểu lễ vật cho Dương Quốc Trung?”.

Hạ Tri Chương nói “Tư mã có chỗ chưa biết, Dương Quốc Trung sau khi chuyên quyền, mua quan bán tước không gì không làm, trưởng quan các châu quận nếu không phải là người của y thì trước sau đều bị thay đổi. Theo như ta thấy việc triệu người về kinh thuật chức lần này chỉ e là chủ ý của y. Y đang chờ người đưa lễ vật tới đấy, ai ngờ người lại không biết nhân tình thế cố như vậy!”. Y cười một tiếng, nói tiếp “Nếu túi quan của người eo hẹp, mấy người bạn rượu bọn ta giúp

người một phần được không? Có lẽ y thấy người có chính thanh tốt đẹp nên chân chừ không dám thay người, chỉ triệu người vào báo cáo, muốn chờ người tìm tới cửa. Người cũng nên cho y một chút gì hay, để y có chút thể diện, chắc sẽ được vô sự thôi”.

Ngô Quân tức giận nói “Tiểu đệ chẳng thà bỏ cái mũ Ô sa này, chứ nhất định không luôn lọt kẻ quyền quý, chuyện tặng biếu lễ vật xin đừng nói tới nữa”.

Hạ Tri Chương nói “Ngô huynh giữ lòng liêm khiết, đương nhiên rất hay, nhưng sao người không nghĩ thử nếu đổi cho một viên quan tham lam giữ chức Tư mã Hồ Châu, há không phải làm khổ bách tính Hồ Châu sao. Không phải bọn ta khuyên người luôn lọt Dương Quốc Trung, mà là muốn giữ cho Hồ Châu một viên quan tốt. Bây giờ quan tốt trong thiên hạ quá ít, giữ được người nào thì hay được người ấy”.

Thôi Tông Chi nói “Nếu ngô huynh không chịu biếu lễ vật thì có một cách, có thể nhờ Lý Bộc xạ nói giúp người. Y cũng là một bạn rượu của bọn ta, vị Tả tướng ngày ngày phí vạn tiền, Uống như cá kình hút nước sông, Ngậm chén vui thánh khoe tránh hiền trong bài Ẩm trung bát tiên của Đỗ phủ chính là y, Lý Bộc xạ tuy xa xỉ, nhưng là người rất ngay thẳng”.

Ngô Quân lại thở dài nói “Hạ lão đại nhân khuyên ta lấy bách tính Hồ Châu làm trọng, tấm lòng ấy rất đáng cảm động, có điều quan trường thế này quả thật cũng khiến ta lòng tàn ý lạnh, hơn nữa, cho dù bỏ tiền ra ta cũng không phải là kẻ dẫn thân vào dòng nước đục, chức quan này còn làm được bao lâu nữa? Thịnh tình của các vị ta xin ghi nhận, cái mũ Ô sa này có giữ được không cũng chỉ còn cách thuận theo mệnh trời”.

Bọn Hạ Tri Chương còn định khuyên nữa, chợt nghe tiếng bước chân trên thang lầu vang lên, tên tử bảo khom lưng kêu lên “Xin mời Lệnh Hồ đại nhân, Lệnh Hồ Đô ury, hôm nay lão nhân gia tới muộn thế”.

Ngô Quân hỏi “Bọn quan này sao oai phong thế?”. Hạ Tri Chương cười nói “Chắc là quân Vũ lâm (tức quân Ngự lâm) chuyên bảo vệ thánh thượng, người đừng coi thường phẩm cấp của họ không bằng người, họ còn hào hoa sang trọng hơn chúng ta đấy. Bọn lão gia thị vệ này là khách quen của tử lâu, người trong tử lâu đương nhiên phải lấy lòng họ”. Một viên quan nói “Đô ury trong cung tới rồi, không biết

có phải là hoàng thượng muốn triệu Lý Học sĩ vào cung không!”.

Còn đang nói chuyện, chợt thấy ba viên võ quan bước lên lầu, người đi đầu mặc y phục quân Vũ lâm, mười phần oai vệ, hai viên võ quan đi sau mặc nhung trang, lưng đeo đai vàng, chân đi Man hài (một loại hài đen phổ biến), nhìn qua lối ăn mặc đủ biết là tướng lĩnh cao cấp ngoài biên.

Viên võ quan Vũ lâm kia nói “Ta dắt tới cho các người hai vị khách quý, vị này là Điện tướng quân, vị này là Tiết tướng quân, mau tìm cho bọn ta một bàn sạch sẽ”. TỬ BẢO luôn miệng vâng dạ, vội vàng bước tới dọn dẹp một cái bàn cạnh cửa sổ.

Một viên võ quan đi sau LỆNH HỒ ĐÔ ỨY thân hình hơi béo mập vừa đưa mắt nhìn quanh một vòng, thấy Lý Bạch nằm phục xuống bàn ngáy khò khò giày mũ đều vút bên cạnh, từ xa đã nghe mùi rượu nồng nặc, lại thêm Trương Húc bộ râu lốm đốm vết mực đang hoa tay múa chân đòi uống thi với người khác liền cau mày nói “Người ta đều nói đây là tử lâu nổi tiếng nhất Trường An, tại sao lại có bọn người rừng nghèo xác xơ múa may ở đây”. LỆNH HỒ ĐÔ ỨY không chờ y dứt lời, vội kéo kéo y, kề miệng vào tai y hạ giọng nói “Người đang ngủ chính là Lý Thanh Liên Lý Học sĩ rất được hoàng thượng sủng ái”. Viên võ quan kia hoảng sợ giật nảy mình, vội vàng im bật, vẻ mặt vô cùng khó coi, liếc liếc qua hai cái bàn của Lý Bạch và Trương Húc, thấy họ ai uống cứ uống, ai ngủ cứ ngủ, tựa hồ không nghe thấy mình nói gì, lúc ấy mới yên tâm.

Lúc ấy Đoàn Khuê Chương đã trở về chỗ ngồi lúc đầu, Thiết Ma Lặc hạ giọng nói “Hai người này là Điện Thừa Tự và Tiết Tung, thủ hạ của An Lộc Sơn”. Đoàn Khuê Chương nói “Phải kìm chế, không được gây sự đấy”.

Trên tử lâu có ba cái bàn, những người ngồi ở đó đều là thị vệ trong cung và võ quan quân Vũ lâm, nhìn thấy LỆNH HỒ ĐÔ ỨY, nhao nhao đứng lên chào hỏi, LỆNH HỒ ĐÔ ỨY hô hô cười rộ nói “Ta giới thiệu với các người hai người bạn tốt, là Điện tướng quân và Tiết tướng quân trong quân Bình Lô, hai vị này là tay trái tay phải của An Tiết độ sứ”. Trong Tiết độ sứ các lộ thì An Lộc Sơn có kinh quyền lớn nhất, lại là con nuôi của Dương Quý phi, bọn thị vệ và võ quan kia cũng nhao nhao lấy lòng Điện Tiết hai người.

Đoàn Khuê Chương nghe lời lẽ của họ, biết viên lịnh Hồ Đô ứy

này tên Lệnh Hồ Đạt, tựa hồ có chức vụ cao nhất trong quân Vũ lâm, mọi người đối với y đều rất cung kính. Điền Tiết hai người là theo An Lộc Sơn từ Bình Lô vào cung, An Lộc Sơn được Dương Quý phi giữ lại, bảo họ chiêu tối vào đón y.

Đoàn Khuê Chương nghĩ thầm “Ngôi tửu lâu này vừa khéo đối diện với cửa Minh Phong, tối nay mình trở lại đợi ở đây chờ lúc hai thằng đầy tớ này đón An Lộc Sơn, mình sẽ ngấm ngấm theo sau là được”.

Hôm trước Thiết Ma Lặc cứu người dưới vó ngựa, tuy hai người Điền Tiết đi hai bên An Lộc Sơn, nhưng lúc ấy trông Thiết Ma Lặc như một thiếu niên nhà quê, bây giờ lại ăn mặc như công tử nhà giàu, Điền Tiết hai người làm sao nhận ra được? Huống hồ ánh mắt của họ đều bị dáng vẻ say khướt của Lý Bạch thu hút, không hề chú ý tới hai người Đoàn Thiết.

Nhưng Đoàn Khuê Chương cũng không dám khinh suất, sợ bị họ nhận ra, nên định nghe ngóng được tin tức của An Lộc Sơn xong thì sẽ rời khỏi tửu lâu.

Đang định gọi tửu bảo tính tiền, thì lại có một người khách bước lên tửu lâu, vừa lên tới là cao giọng hỏi “Lý Học sĩ có uống rượu ở đây không?”. Người này cũng ăn mặc kiêu võ quan nhưng khác hẳn hai người Điền Tiết, y mặc một bộ nhung trang bằng vải, đang mùa đông lạnh. lẻo vắn đi hài cỏ, nhưng lưng đeo trường đao, vỏ đao làm bằng sừng tê giác quý báu, kiểu thức cổ nhã, chuôi đao khảm chỉ vàng, nếu không phải y mang thanh đao quý báu như thế thì hoàn toàn giống hệt một tên quân sĩ nghèo khổ.

Đoàn Khuê Chương ngẩng đầu lên nhìn người ấy một cái, bất giác ngấm ngấm hoảng sợ, viên võ quan ấy khoảng trên dưới ba mươi tuổi, ánh mắt sáng rực có thần, râu quai nón nhọn như mũi kích, trên mặt đầy vẻ phong trần nhưng không che lấp được hiệp khí hùng phong của y, Đoàn Khuê Chương chợt nhớ tới một người, nhưng không dám chắc có phải là y không.

Lệnh Hồ Đạt quát “Thằng đầy tớ ngươi là ai thế” Lý Học sĩ lại rảnh rỗi gặp loại người như người à?”.

Viên võ quan cười nhạt nói “Ta tìm Lý Học sĩ thì dính lứu gì tới ngươi? Ai cần ngươi nhiều chuyện?”.

Tiết Tung nói “Ngươi la lối không có quy củ gì, Lý Học sĩ đang

ngủ, người dám gọi y dậy à? Xem dáng vẻ người quê mùa như thế, Lý Học sĩ chắc không giao du với loại bằng hữu như người đâu?”. Mới rồi Tiết Tung không nhận ra Lý Bạch, buông lời vô lễ, cảm thấy khó xử, muốn nhân dịp này, một là để giúp oai cho Lệnh Hồ Đạt, hai là để lấy lòng mấy viên quan uống rượu với Lý Bạch, trong bụng nghĩ thầm “Lần này chắc không đến nỗi nhìn lầm người. Xem ra thành đầu tứ này giỏi lắm cũng chỉ là một viên võ quan nhỏ trong biên quân, làm sao mà quen biết được Lý Bạch”.

Tiết Tung đứng cản đường, viên võ quan kia cả giận nói “Người lại mắt chó nhìn người à?”, tay chưởng bằng bần xô ra, Tiết Tung cười nhạt nói “Người muốn đánh nhau sao?”, lập tức thi triển Cầm nã thủ chụp vào mạch môn của y, định bẻ cổ tay y, làm một trò cười cho bọn võ quan trước mặt. Nào ngờ y chưa chụp được người ta, thì đã bị viên võ quan kia một chưởng hất ra, loạn choạng suýt ngã!

Lệnh Hồ Đạt giật nảy mình, nên biết Tiết Tung là Thanh Châu kiếm khách nổi tiếng, lấy kiếm thuật, ám khí và cầm nã thủ nổi tiếng tam tuyệt, mà vừa ra tay đã bị thua thiệt trước đối phương, vả lại Lệnh Hồ Đạt cũng không nhận ra viên võ quan kia làm sao tránh được chiêu cầm nã của Tiết Tung.

Tiết Tung cả giận, đã toan tuốt kiếm ra. Hạ Tri Chương bước lên giảng hòa, nói “Lý Học sĩ kết giao khắp thiên hạ, lòng kính yêu Lý Học sĩ của Tiết tướng quân rất đáng cảm kích, vị này...”. Viên võ quan kia nói “Ta họ Nam, nam trong đông tây nam bắc”. Hạ Tri Chương nói tiếp “Vị Nam huynh này nếu đã là bạn tương tri của Lý Học sĩ, thì cũng đừng trách móc Tiết tướng quân cản trở, Lý Học sĩ quả thật có uống thêm vài chén, hiện đang ngủ ở đây”. Câu ấy của Hạ Tri Chương quả rất mềm mỏng, Tiết Tung cũng biết y là một vị đại quan, chỉ đành nén giận, không dám phát tác.

Viên võ quan họ Nam kia đưa mắt nhìn quanh, hỏi “Vị nằm ngủ trên bàn kia là Lý Học sĩ phải không?”.

Hạ Tri Chương kinh ngạc nói “Không sai, đó chính là Lý Học sĩ”. Tiết Tung cười nhạt nói “Làm ầm lên suốt nửa ngày, thì ra người cũng không quen Lý Học sĩ!”.

Người họ Nam nói “Ta nói ta quen y lúc nào, ta không muốn làm người thôi”.

Hạ Tri Chương nói “Vậy các hạ tìm y có chuyện gì?”. Người họ

Nam nói “Ta không dám mạo nhận là tri kỷ, nhưng có một người là bạn tri kỷ của Lý Học sĩ nhờ ta chuyển một lá thư cho y”.

Hạ Tri Chương nói “Là vị nào vậy?”, nghĩ thầm “Bạn bè tri kỷ của Lý Bạch, nói ra thì cho dù mình không quen chắc cũng không đến nỗi chưa nghe thấy tên họ”. Người họ Nam kia nói là một vị bằng hữu họ Quách, lá thư này ta phải đích thân đưa cho Học sĩ, không tiện đưa qua người khác”, xem tình hình thì y không muốn nói tên của người họ Quách.

Hạ Tri Chương nghĩ thầm “Mình cũng chưa từng nghe Lý Bạch nói tới người bạn nào họ Quách”. Nhưng y già dặn việc đời, người khác không muốn nói, y cũng không hỏi nữa, lúc ấy bèn nói “Lý Học sĩ không biết lục nào mới tỉnh dậy, có cần ta gọi y giúp không?”

Viên võ quan họ Nam nói “Không cần, không cần. Ta cứ ngồi ở đây uống rượu, chờ y tỉnh dậy là được”, rồi cao giọng gọi “Lấy năm cân rượu ngon, thái ba cân thịt bò!”.

Tiết Tung liếc mắt nhìn y, nghênh ngang đắc ý nói “Thấy chưa, hai mắt ta nhìn người có sai đâu?”. Ý ở ngoài lời, là muốn nói “Các người xem đây, ta nói Lý Học sĩ không có loại bạn bè thế này, là đâu có sai?”. Người họ Nam kia rót rượu vào cốc lớn uống ừng ực, không đếm xỉa gì tới y. Tiết Tung lại cười nói “Đây là tửu lâu nổi tiếng nhất Trường An, hô hô, thật không ngờ có người cho rằng đây là quán rượu ven đường”. Đó là y chế nhạo người họ Nam kia chỉ biết những món tầm thường trong quán rượu ven đường, trong tửu lâu này có rất nhiều sơn hào mỹ vị mà y không gọi, chỉ biết gọi rượu trắng và thịt bò thái.

Người họ Nam kia dần mạnh chén rượu một cái, cao giọng nói “Ta ăn uống cái gì, lại cần người quản à?”.

Cái chén rượu làm bằng đồng xanh, bị y dần mạnh một cái chỉ nghe keng một tiếng, đã ngập lút xuống mặt bàn không thấy đâu nữa, mọi người đều hoảng sợ, Tiết Tung cũng hơi sợ, nhưng không muốn mất mặt chỗ đông người, lùi lại một bước nói “Người đừng ngang ngạnh, ở đây không phải là chỗ đánh nhau, nếu có bản lĩnh, người dám hẹn chỗ tửu kiếm với ta không?”, khẩu khí đã mềm đi rất nhiều. Viên võ quan họ Nam kia cười nhạt nói “Người cứ vạch đường đi, ta cứ theo đó tiếp là được. Đợi ta gặp Lý Học sĩ xong, sẽ lập tức đến nơi hẹn”.

Đoàn Khuê Chương nhìn thấy thân thủ của người này, trong lòng

nghĩ thầm “Đây nhất định là y rồi, không ngờ lại gặp y ở đây”. Nhưng trên tẩu lâu đông người nhiều miệng, tuy y nhận ra được người kia nhưng vẫn tạm thời nhẫn nại, không dám bước tới chào hỏi.

Điền Thừa Tự và Tiết Tung cùng đi, Tiết Tung phát sinh chuyện cãi vã với người họ Nam, nhưng Điền Thừa Tự lại nép qua một bên, sợ sệt như con ve mùa lạnh, Đoàn Khuê Chương ngấm ngầm lưu ý, chỉ thấy y sắc mặt xám xanh, nhìn chăm chăm vào viên võ quan họ Nam kia, mấy lần đặt tay lên chuôi đao, nhưng trước sau vẫn không dám đứng dậy. Đoàn Khuê Chương ngấm ngầm ngạc nhiên, nghĩ thầm “Điền Thừa Tự và họ Nam này nhất định đã có chuyện đụng chạm, xem ra chỉ e sắp có trò vui”.

Tiết Tung nghĩ thầm “Công phu trên tay của người tuy cao cường, nhưng tỷ kiếm thì chưa chắc ta đã thua người”. Đang định hẹn với họ Nam, bọn Hạ Tri Chương cũng đang định bước tới giảng hòa, giữa lúc huyên náo, chợt nghe ba tiếng thanh la keng keng keng, có người cao giọng gọi “Thánh chỉ tới?”.

Trên tẩu lâu lập tức im ắng, những người làm quan có phẩm cấp đều đứng cả lên tránh qua hai bên, chủ tẩu lâu vội vàng bước ra đón tiếp nói “Xin chào Trung sứ đại nhân, không biết thánh chỉ là triệu vị đại nhân nào”. Chuyện này đã xảy ra ở đây mấy lần, chủ nhân cũng biết nhất định là triệu Lý Bạch, nhưng vẫn không thể không hỏi một câu như vậy.

Thời Đường thái giám phụng chỉ ra ngoài làm việc được tôn xưng là Trung sứ, nhưng người đứng đầu mấy tiểu thái giám phụng chỉ ra tìn Lý Bạch lần này lại không phải thái giám, mà là một nhạc công tên Lý Quy Niên, tuy là nhạc công nhưng rất được hoàng thượng sủng ái, trao cho chức Chưởng nhạc ngự phụng, thân phận không phải tầm thường, bọn Hạ Tri Chương đều biết y.

Lý Quy Niên bước lên cao giọng hô lớn “Phụng thánh chỉ lập tức triệu Lý Học sĩ tới gác Trầm Hương ra mắt”. Sau lưng y có một tiểu thái giám tay bưng áo mào, đai ngọc, hốt ngà, cũng tới tìm Lý Bạch.

Lý Quy Niên cười nói “Lý Học sĩ quả nhiên say rồi. Hoàng thượng gọi y vào gặp lập tức, thế này thì làm sao được? Hạ đại nhân cũng ở đây, xin giúp ta gọi y dậy”.

Hai người đang đỡ Lý Bạch lên, Lý Bạch chợt hai tay xô ra, hơi

rượu nồng nặc, lắm bầm “Ta say muốn ngủ ông cứ về” đầu cũng không ngẩng lên, lại nằm vật xuống ngủ tiếp. Hạ Tri Chương và Lý Quy Niên bị y xô một cái, loạng choạng suýt ngã, Lý Quy Niên cười gượng nói “Lần này lại còn say hơn cả lần trước, làm sao bây giờ?”.

Tiểu thái giám nói “Chúng ta khiêng y đi”. Lý Quy Niên nói “Cũng phải để y mặc triều phục vào chứ”. Rồi kêu lên “Chủ quán, mang một chậu nước ra đây”.

Hạ Tri Chương làm quan tới chức Bí thư giám, cũng là chức cận thân hầu hạ hoàng đế, cũng rất quen biết Lý Quy Niên, Lý Quy Niên đã tuyên đọc thánh chỉ, đôi bên cũng chẳng cần câu nệ lễ tiết gì, Hạ Tri Chương hỏi “Lần này hoàng thượng tuyên triệu lý Học sĩ vào gấp, có chuyện gì thết?”. Lý Quy Niên nói “Năm nay Dương Châu tiến cống rất nhiều loại hoa mẫu đơn nổi tiếng, đều trồng phía đông ao Hưng Khánh, dưới gác Trầm Hương. Hôm nay mẫu đơn nở rộ, hoàng thượng sai nội thị bày tiệc trong đình, cùng Dương Quý phi thưởng ngoạn, sai ta dắt mười sáu đệ tử Lê Viên, đều cầm nhạc khí, tới đó hầu hạ. Vừa tấu được vài khúc, không hợp ý hoàng thượng. Hoàng thượng bèn bảo ta dừng lại, nói “Hôm nay đối diện Phi tử, thưởng thức danh hoa, há lại dùng nhạc cũ? Người cứ dắt theo con ngựa Ngọc hoa thông ta vẫn cười, mau đi tuyên triệu Học sĩ Lý Bạch vào đây làm một bài hát mới để thưởng ngoạn”. Người thấy vậy, ngay ngựa mã của hoàng thượng cũng đã dắt tới, là để đón Lý Học sĩ, làm sao không sốt ruột cho được?”.

Còn đang nói chuyện, chủ tử lâu đã đích thân bưng một chậu nước ra, Lý Quy Niên hỏi lấy một chiếc khăn, cũng bất kể trời đông lạnh buốt, đích thân cầm khăn nhúng vào nước lạnh, vắt vắt hai cái rồi đặt lên trán Lý Bạch, lại bảo chủ tử lâu đưa ra một tấm bình phong bốn cánh, vây lấy Lý Bạch, cười nói “May mà ta rất biết tính nết của Lý Học sĩ, nên đã tới Hàn lâm viện lấy quan bào, ngọc đới, hốt ngà của y tới, quả nhiên đúng như ta đoán, y lại mặc một bộ áo vải uống rượu với chư công ở đây”.

Bọn Lý Bạch bị tấm bình phong che khuất, Đoàn Khuê Chương không nhìn thấy tình hình bên trong, qua một lúc, chỉ nghe giọng Lý Bạch nói “Phong cảnh đáng ghét, ta uống rượu còn chưa đủ, làm thơ gì được?”. Lý Quy Niên thì thà thì thảo, dường như đang ghé vào tai Lý Bạch nài nỉ, qua một lúc lại nghe Lý Bạch cười nói “Ồ, các loại

mẫu đơn nổi tiếng ở Dương Châu đều nở rộ rồi, Đại hồng, Thâm tử, Đạm hoàng, Đạm hồng, Thông bạch các loại đều có, hoàng thượng lại chuẩn bị rượu ngon Lương Châu chờ ta tới uống, hô, chuyện này hợp ý ta đây, đi xem mẫu đơn Dương Châu, ta cũng đi một chuyến vậy”. Tiếng ván lầu kêu cọt két, nguyên là lúc y nói tới các loại mẫu đơn, rượu ngon Lương Châu, không kìm được hoa chân múa tay. Kế lại nghe tiếng sột soạt, dường như y đã cởi áo vải ra, mặc triều phục vào.

Lại qua một lúc, chỉ thấy Lý Bạch đẩy tấm bình phong bước ra, bước chân vẫn còn xiêu vẹo, ánh mắt đờ đẫn, mùi rượu nồng nặc, mấy thái giám tiền hô hậu ủng dìu đỡ hai bên, bước qua trước mặt viên võ quan họ Nam. Lý Bạch chợt dừng lại, nói “Thật là một vị tráng sĩ, này, người...”. Người họ Nam nói “Ta mang một lá thư của Quách lệnh công cho người, đang định gặp người”. Còn chưa dứt lời bọn thái giám đã sớm sấn lên xô y ra, quát “Là kẻ nào, mau cút đi?”. Lý Bạch tức giận nói “Lẽ nào lại có chuyện ấy, các người muốn đuổi bạn tốt của ta đi à?”, hai tay giang ra, hai tên tiểu thái giám đỡ y dùng dùng một tiếng, ngã chổng bốn vó lên trời.

Bọn thái giám cả kinh thất sắc, một viên quan đứng bên cạnh cũng rất ngạc nhiên, hạ giọng hỏi bạn “Này, mới rồi người kia còn chưa nhận ra Lý Học sĩ mà, tại sao lại đột nhiên trở thành bạn tốt của y thế?”.

Lý Bạch xô bọn thái giám ra, nghiêng đông ngã tây, lão đảo lắc lư bước lên vài bước, chỉ vào viên võ quan họ Nam kia hô hô cười rộ nói “Người không nhận ra ta à? Nhưng ta lại nhận ra người? Người, người nhất định là Nam Bát huynh, Cười nhạo Kinh Kha gan tợn chuột, Ngợi khen Nam Bát đúng nam nhi! Hô hô hô, đã gặp Nam Bát, không thèm đếm xỉa tới Quý phi nương nương nữa, nào nào, chúng ta lại uống tiếp đi”.

Lý Quy Niên đã bước lên kéo Nam Bát, vái y một vái, hạ giọng nói “Hoàng thượng chờ gặp Lý Học sĩ, xin người giúp cho”.

Lý Bạch sải chân bước một bước dài, thân hình nghiêng nghiêng, vịn vào một cái bàn kê lên “Nam Bát, Nam Bát, sao người không tới đây uống rượu, ô, ô! Mới rồi người nói gì? Có Lão công công giàu có nào nhờ người mang cái gì tới đưa cho ta à? Hô hô, Nam Bát người lại biết mang lễ vật giúp người khác sao? Chuyện đùa, chuyện đùa. Mau lại đây nói cho rõ xem?”. Lý Bạch còn chưa tỉnh hẳn, lại tập trung sự

chú ý vào cả Nam Bát, nên chưa nghe rõ y nói gì, tưởng mấy chữ Quách lệnh công mà y nói là Lão công công gì đó. Viên võ quan họ Nam cười lớn nói “Học sĩ quả nhiên là người trong bọn ta, nhưng hiện dưới lầu có ngựa mã chờ chờ người vào cung, nếu người bồi tiếp ta uống rượu, ta uống cũng không thoải mái, chẳng bằng đợi đến tối nay người rảnh rồi, ta sẽ tới uống rượu với người suốt đêm!”.

Lý Bạch nói “Được, người nói rất đúng! Đợi ta gặp hoàng thượng xong sẽ gặp lại người, đúng là có thể uống một phen thống khoái?”.

Hạ Tri Chương vội nói lý Học sĩ ở trong nhà ta, người cứ hỏi nhà họ Hạ ở phía tây thành là biết”. Người họ Nam kia nói “Lão tiên sinh, người là Hạ Thiếu giám, ta biết rồi”. Y biết ý tứ của Hạ Tri Chương, là muốn y để Lý Bạch đi cho mau, y nghĩ nếu muốn nhờ Hạ Tri Chương nói lại thì không phải đôi ba câu là có thể nói rõ ràng, mà Lý Bạch vẫn đang còn say, trong tình hình này cũng không tiện đưa lá thư kia ra.

Lý Quy Niên cùng bọn thái giám vội đưa Lý Bạch xuống lầu, bọn bạn rượu của Lý Bạch cũng theo xuống ra về! Viên võ quan họ Nam kia lắc lắc đầu, thở dài nói “Ngọc Môn đã báo tin binh lửa, Cửa cung mê mệt còn ca múa...”, âm một tiếng đập bàn kêu lên “Đáng tiếc cho Lý Học sĩ!”, rồi ngửa cổ lên, trút tất cả rượu còn trong chén vào miệng một hơi cạn sạch, ném một đỉnh bạc xuống bàn rồi định bỏ ra. Lệnh Hồ Đạt và Tiết Tung đột nhiên bước tới, Lệnh Hồ Đạt tươi cười nói “Nam huynh, khoan đã!”.

Viên võ quan họ Nam kia mày kiếm giương lên, cao giọng nói “Chỗ nào, đi luôn bây giờ phải không? Ngoài họ Tiết này ra, người cũng muốn dính dấp vào chứ gì?”.

Lệnh Hồ Đạt cười nói “Nam Bát huynh, không phải hẹn người tỷ kiếm đầu. Người họ Nam hai mắt tròn tròn nói “Không phải hẹn ta tỷ kiếm, thì người giữ ta lại làm gì?”. Tiết Tung bước tới ôm quyền nói “Mới rồi không biết là Nam huynh, mạo phạm rất nhiều, xin Nam huynh bỏ qua”.

Nam Bát trong bụng thấy buồn cười, nghĩ thầm “Chắc là thằng đầy tớ này thấy Lý Học sĩ đối xử với mình như thế nên lập tức trở thành lễ phép”. Y là một người phóng khoáng, tuy khinh thường Tiết Tung, nhưng người ta đã qua xin lỗi, y cũng hô hô cười nói “Đụng chạm một chút, cần gì để bụng? Tiết tướng quân đã không cần tỷ

kiếm với ta nữa, vậy ta xin đi trước một bước”.

Lệnh Hồ Đạt nói “Không đánh không quen biết, Nam Bát huynh ngồi thêm một lúc có hề gì?”. Nam Bát nói “Không dám với cao!”. Lệnh Hồ Đạt cười nói “Nam Bát huynh nói thế là vẫn còn có ý trách móc rồi”. Tiết Tung cũng nói “Đôi bên đều là đồng đạo võ lâm, Lệnh Hồ Đô ư ý lại rất thích kết giao, Nam Bát huynh cần gì phải dè xẻn lời chi giáo như thế?”. Nam Bát nghĩ thầm “Hai người này võ công cũng cao cường, mà lại đáng ghét như thế!”, đành ngồi trở lại, lạnh nhạt nói “Hai vị có gì chỉ giáo?”.

Lệnh Hồ Đạt cười nói “Đúng là có chuyện muốn thỉnh vấn Nam huynh, vị Quách lệnh công mới rồi Nam huynh nói tới có phải là Quận thú Cửu Nguyên Quách Tử Nghi không?”. Quách Tử Nghi có công lao to lớn, được phong là Phần Dương vương, nhưng lúc ấy chỉ là một viên Quận thú, người biết tên y vẫn còn không nhiều. Đoàn Khuê Chương bên cạnh lắng nghe, cũng cảm thấy hơi kinh ngạc, nghĩ thầm “Lệnh Hồ Đạt là Đô ư ý quân Vũ lâm, Tiết Tung là tướng tâm phúc của An Lộc Sơn, họ kính trọng Lý Học sĩ thì không nói làm gì, vì Lý Học sĩ rốt lại cũng là người hoàng thượng coi trọng. Nhưng tại sao đối với một viên Quận thú mà lại chột dạ như vậy, không biết Quách Tử Nghi là nhân vật thế nào?”.

Nam Bát ngần ngừ một lúc, đáp “Không sai, người nhờ ta đưa thư cho Lý Học sĩ chính là Quách Quận thú. Hai vị cũng quen y à?”.

Nguyên việc kết giao giữa Lý Bạch và Quách Tử Nghi rất không tầm thường. Có một hôm Lý Bạch du sơn ngoạn thủy tới địa giới Tinh Châu, chợt gặp một toán quân tốt cầm thương xách gậy, áp giải một chiếc tù xa, tù nhân trong xe dáng mạo khôi vĩ, Lý Bạch nảy dạ hiếu kỳ, bước tới hỏi thăm, té ra người ấy chính là Quách Tử Nghi, lúc bấy giờ là Thiên tướng dưới trướng Lũng Tây Tiết độ sứ Kha Thư Hàn, vì phụng quân lệnh kiểm tra binh lương, lại do thủ hạ lỡ tay làm cháy hết lương thực, tội quy về chủ tướng, theo pháp luật phải xử trảm, lúc ấy Kha Thư Hàn đi tuần tới địa giới Tinh Châu, vì thế Quân chính ty đem y ra trước quân môn hành quyết.

Quách Tử Nghi trong tù xa nói rõ nguyên nhân, giọng nói sang sảng như chuông. Lý Bạch quay ngựa lại đi cạnh tù xa, vừa đi vừa thông thả hỏi y về quân cơ, vũ lược, kiếm thuật, binh thư, Quách Tử Nghi đối đáp trôi chảy, giống như gặp được người tri kỷ, càng nói

càng hợp, càng bàn càng hăng, thần thái hiên ngang, không hề giống một tên tù đang bị mang ra xử trảm, Lý Bạch càng nghe càng ngạc nhiên, nghĩ thầm “Mình bình sinh kết giao với anh hùng hào kiệt không phải là ít, nhưng nói người xứng đáng được gọi là quốc sĩ thì dường như chỉ có người này”.

Lý Bạch theo xe tù thẳng tới trước quân môn, đích thân vào gặp Tiết độ sứ Lũng Tây Kha Thư Hàn, nói rõ ý mình, xin y rộng lòng tha tội cho Quách Tử Nghi, Kha Thư Hàn vốn hâm mộ đại danh của Lý Bạch, cũng nhân dịp này lấy lòng y, bên ưng thuận cho Quách Tử Nghi được ở lại dưới trướng, lấy công chuộc tội.

Sau đó vài năm, Quách Tử Nghi nhiều lần lập quân công, dần dần bộc lộ tài năng, làm tới chức Thái thú Cửu Nguyên, Lý Bạch ở Trường An nghe được tin tức cố nhân, lấy làm rất vui. Nhưng y không muốn khoe khoang ơn đức của mình, nên trước nay chưa từng kể lại chuyện ấy cho người khác, vì vậy cho dù là bạn thân như Hạ Tri Chương cũng không biết tới mối thâm tình ấy giữa y và Quách Tử Nghi.

Quách Tử Nghi cũng nghe tin tức của Lý Bạch ở Trường An, biết y tuy được hoàng đế sủng ái, nhưng chẳng qua chỉ là một loại khách thanh cao của hoàng đế chứ không được trọng dụng. Vả lại kẻ quyền thần nắm việc nước, nghĩ thầm với tính cách của Lý Bạch chắc cũng không hòa mình vào chốn quan trường như thế. Quách Tử Nghi nghĩ tới đó, bèn nhờ một người bạn của y cầm giúp thư vào kinh tìm Lý Bạch, muốn mời Lý Bạch tới chỗ của y.

Người bạn ấy chính là viên võ quan mà Lý Bạch gọi là Nam Bát huynh, lúc ấy đang ở dưới trướng Quách Tử Nghi, giúp Quách Tử Nghi bảo vệ biên giới. Người này theo vai vế là thứ tám, tên thật là Nam Tể Vân, là một hiệp khách nổi tiếng ở Yên Triệu, trên giang hồ trong vòng hai mươi năm chỉ có hai hiệp khách nổi tiếng, mười năm trước là Đoàn Khuê Chương, từ khi Đoàn Khuê Chương ẩn cư thì người nổi tiếng nhất là y. Y ở Cửu Nguyên, từng có lần một mình một ngựa đánh lui ba trăm thiết kỵ của người Chương vào cướp bóc biên giới, nên dân gian lúc bấy giờ có một câu ca tụng y là “Phải như Nam Bát mới là nam nhi”.

Lúc ấy Lệnh Hồ Đạt vừa hỏi Nam Tể Vân về Quách Tử Nghi, Nam Tể Vân cho biết rằng y quen Quách Tử Nghi, nên cũng thẳng thắn thừa nhận không ngại ngần, nói người nhờ y đưa thư cho Lý

Bạch chính là Quách Tử Nghi.

Nào ngờ Lệnh Hồ Đạt hỏi rõ ràng xong, gượng gạo nói “Lá thư ấy Lý Học sĩ vẫn chưa nhận, xin cho tại hạ mượn xem qua được không?”.

Lá thư ấy tuy không có gì là cơ mật, nhưng yêu cầu như thế lại không khỏi có chỗ bất cập nhân tình, Nam Tề Vân phật ý không vui, nói “Lệnh Hồ đại nhân nói đùa rồi, thư của người khác, tại sao lại hỏi mượn xem?”. Lệnh Hồ Đạt cười nhạt một tiếng, lại hỏi “Nam Bát huynh, vừa rồi người nói: Đáng tiếc cho Lý Học sĩ, câu ấy là có ý gì?”.

Nam Tề Vân tức giận nói “Người cậy vào cái gì mà thẩm vấn ta?”. Lệnh Hồ Đạt nói “Lý Học sĩ đội ơn hoàng thượng, phái Trung sứ mang ngự mã tới đón, vinh dự không ai sánh bằng, người lại nói y đáng tiếc, xin thứ lỗi cho ta ngu muội, quả thật không hiểu được, còn xin người nói cho rõ”. Nam Tề Vân bị y hỏi vặn, không sao giải thích, liền sa sầm mặt nói “Ta không có thời giờ đâu mà nói chuyện với người”.

Tiết Tung cười nhạt nói “Có thời giờ để tỷ kiểm, chứ không có thời giờ để nói chuyện phải không?”. Lệnh Hồ Đạt nham hiểm gian hoạt, lúc ấy nói chen vào “Người đưa lá thư ấy cho ta, chúng ta tìm chỗ khác nói chuyện, thì ta vẫn coi người là bạn bè”.

Nam Tề Vân hừ một tiếng, nói “Nam Bát ta lại chịu để người uy hiếp à? Không đưa ra thì sao?”.

Lệnh Hồ Đạt biến sắc, đột nhiên quát lớn “Người chạy theo cận thân, câu kết với ngoại bang, lại mang lòng bất mãn, phỉ báng triều đình, hai tội đều rõ ràng rành, còn muốn chạy à?”.

Đoàn Khuê Chương nãy giờ hờ hững ngồi ngoài nghe, mới rồi nhìn thấy Lệnh Hồ Đạt bước qua chấp tay tạ tội với Nam Tề Vân, cũng chỉ cho rằng y là kẻ tiểu nhân chạy theo thế lợi, vì chuyện Lý Học sĩ nên mới lấy lòng Nam Tề Vân, không ngờ trong khoảnh khắc y lại đột nhiên trở mặt động thủ với Nam Tề Vân, cho dù Đoàn Khuê Chương từng trải nhiều cũng cảm thấy vô cùng bất ngờ!

Nói thì chậm chứ lúc ấy rất mau, chỉ thấy Lệnh Hồ Đạt đã rút ra một đôi Hộ thủ câu ra chiêu Đảo quyền châu liêm, câu trái móc ngang vào ngực, câu phải chênh chếch đánh tới, đều đánh vào trước mặt Nam Tề Vân. Nam Tề Vân chưa tuốt đao, chỉ nghe soạt một tiếng, vạt áo Nam Tề Vân đã bị Hộ thủ câu của y móc rách một mảnh lớn, kế lại chát một tiếng, Lệnh Hồ Đạt đã bị y đánh một tát tai tóa lửa!

Nam Tề Vân thân thủ mau lẹ, lùi lại, nghiêng người, tránh câu, ra chưởng, tuốt đao, một hơi liền lacer, chưởng trái vỗ ra, lập tức tay phải một đao vung lên, keng một tiếng đón đỡ thanh trường kiếm của Tiết Tung.

Tia lửa bắn tung tóe, thanh Thanh cương kiếm của Tiết Tung bị mẻ một miếng, Tiết Tung có hiệu là Thanh Châu kiếm khách, công phu kiếm pháp quả thật đã tới mức phi phàm, đao kiếm vừa chạm nhau, lập tức biết đối phương mang bảo đao, lập tức biến chiêu, thanh trường kiếm khua một vòng ra chiêu Long Môn cổ lã, liên hoàn ba thức, liên tiếp đánh vào ba chỗ hiểm yếu trên thượng bàn, trung bàn và hạ bàn của Nam Tề Vân, kiếm quang chớp chớp, quả thật giống như sóng nước cuộn cuộn, bay châu rắc ngọc, nhìn hoa cả mắt! Lệnh Hồ Đạt võ công còn cao hơn Tiết Tung một bậc, y từ khi xuất đao đến nay, đây là lần đầu tiên bị người ta tát vào giữa mặt, lửa giận bùng lên, cũng lập tức sử dụng tuyệt chiêu sát thủ, song câu một ngang một dọc ra chiêu “Chỉ thiên hoạch địa”, câu trước móc vào bối tâm Nam Tề Vân, câu sau móc vào khuỷu chân Nam Tề Vân, nếu Nam Tề Vân đứng yên không động, ắt bối tâm sẽ bị y móc thủng một lỗ lớn, nếu nhảy về phía trước, ắt trước ngực sẽ trúng kiếm của Tiết Tung, còn nếu nhảy bật lên thì cũng như đưa bấp chân ra cho ngọn câu sắc nhọn của Lệnh Hồ Đạt móc vào!

Nam Tề Vân rất giỏi, chỉ thấy y trong kiếm quang câu ảnh, nhao người chúc xuống một cái, sau lưng dường như mọc ra thêm hai con mắt, một cước đá về phía sau, vừa khéo đá trúng hõ khẩu Lệnh Hồ Đạt, ngọn Hồ thủ câu nhắm vào khuỷu chân y của Lệnh Hồ Đạt còn chưa chạm tới ống quần y đã bị y đá bay tung ra, cùng lúc ấy y dựng thanh đao đang nằm ngang lên, chênh chếch chém tới. Chiêu ấy đánh vào chỗ địch nhân phải cứu, kiếm thế của Tiết Tung nếu không thay đổi, vẫn tiếp tục phóng tới, thì có thể khiến y bị thương, nhưng cánh tay ấy của Tiết Tung nhất định sẽ không giữ được, may mà chiêu thức của Tiết Tung còn chưa sử dụng hết, vội vàng thu kiếm lùi bước, chỉ nghe Nam Tề Vân hô hô cười rộ, đã lướt qua cạnh người Lệnh Hồ Đạt.

Thiết Ma Lặc nhìn thấy xuất thần, bất giác đập bàn kêu lớn “Hay lắm!”. Nên biết hai thức đao cước dùng cùng lúc ấy của Nam Tề Vân, đao chém về phía trước, cước lại đá ra phía sau, phương hướng hoàn toàn trái ngược nhau, quả thật là một công phu vô cùng khó luyện,

không những phải tập trung cao độ, mà còn phải nắm đúng thời điểm, lại không được chệch một phân. Thiết Ma Lặc gần đây đã được Đâu Lệnh Khản dạy cho công phu Tiên cung hậu tiễn này, hóa giải chiêu số của địch nhân đồng thời đánh vào cả trước mặt sau lưng nhưng vẫn chưa luyện thành, nên lúc ấy nhìn thấy Nam Tề Vân sử dụng chiêu Tiên đao hậu cước tinh diệu như vậy liền bất giác bật tiếng ca ngợi.

Nam Tề Vân nghe thấy tiếng kêu, đưa mắt nhìn qua phía y chợt giật mình “Kia không phải là Đoàn đại ca sao?”. Bước chân tự nhiên chậm lại một chút, cũng đúng lúc ấy, Điền Thừa Tự quát lớn một tiếng, hất đổ một cái bàn, chặn đường lui của Nam Tề Vân.

Nam Tề Vân hai mắt chớp lên, quát “Té ra là gã cường đạo nhà ngươi mà cũng làm được võ quan rồi!”. Điền Thừa Tự tức giận nói “Thật hồ đồ, ta là Bình Lô tướng quân, ngươi lại dám bôi nhọ à!”. Nam Tề Vân ngẩng đầu lên trời hú dài một tiếng, cảm tức nói “Quan quân giặc cướp không phân biệt, hào cường cậy thế, quốc gia làm sao không loạn?”. Trong tiếng hú dài, chưởng trái vỗ ra, bức Điền Thừa Tự lui lại hai bước, tay đao lật lại một cái, gạt thanh trường kiếm của Tiết Tung ra, Lệnh Hồ Đạt quát “Làm phản rồi, làm phản rồi! Thằng đầy tớ này đã phỉ báng triều đình, bôi nhọ đại tướng, loạn thần tặc tử ai cũng được giết, loạn đao giết chết y cho ta”. Máy viên võ quan có giao tình với Lệnh Hồ Đạt lập tức sẵn tới bao vây.

Nguyên là Điền Thừa Tự trước khi theo An Lộc Sơn là một tên độc hành đại đạo, có lần trên đường Tinh Châu đánh cướp một nhóm thương khách, bị Nam Tề Vân gặp được trượng nghĩa cứu người, chém y một đao, từ đó kết oán. Cho nên mới rồi Điền Thừa Tự nhìn thấy Nam Tề Vân bước vào, nhất thời không dám lên tiếng, chính vì sợ y nói toạc ra chuyện cũ. Nhưng Tiết Tung lại không thể không cảm thấy ngạc nhiên, sau khi cãi nhau với Nam Tề Vân lần đầu xong, lúc bọn thái giám tới đón Lý Bạch đi, y quay về bàn, bèn hỏi Điền Thừa Tự tại sao lại không ra giúp đỡ y. Điền Thừa Tự có thể giấu diếm người khác, nhưng không dám giấu diếm Tiết Tung và Lệnh Hồ Đạt, vả lại hai người bọn họ cũng đều là hắc đạo xuất thân, bèn kể rõ đầu đuôi câu chuyện. Lệnh Hồ Đạt nghe xong, lập tức nghĩ ra mưu kế.

Lệnh Hồ Đạt thù dật tội lỗi cho Nam Tề Vân, rốt lại hoàn toàn không chỉ để báo thù cho Điền Thừa Tự, mà trong đó còn có lý do phức tạp khác.

Quách Tử Nghi lúc ấy tuy chỉ là một viên Thái thú, nhưng vì y giỏi việc dùng binh, lại không chịu a dua theo An Lộc Sơn nên đã sớm bị An Lộc Sơn căm ghét, mà Lý Bạch ở trong triều cũng đã sớm bị Dương Quý Trung đố kỵ, chỉ vì Lý Bạch tiếng tăm quá lớn, hoàng đế lại đang coi trọng y, Dương Quốc Trung không biết làm sao đành chịu thôi. Mặt khác tuy An Lộc Sơn câu kết với Dương Quý phi nhưng lại có xung đột về quyền lợi với Dương Quốc Trung, đôi bên giành giật lòng tin yêu trước mặt hoàng đế, công kích lẫn nhau. Bấy nhiêu quan hệ rắc rối phức tạp ấy, người ngoài không biết, chứ Lệnh Hồ Đạt thì biết rất rõ.

Cho nên sau khi Lệnh Hồ Đạt biết được Nam Tề Vân cầm thư của Quách Tử Nghi cho Lý Bạch, bèn nảy ra một chủ ý thâm độc, nghĩ thầm “Bất kể trong thư nói những gì, mình lấy được xong thì có thể mang tới dâng cho Dương Quốc Trung, để y tìm được một người giỏi thư pháp, mô phỏng bút tích của Quách Tử Nghi, vu hãm họ mưu phản, có thể hoàng đế sẽ không tin, nhưng ít nhất cũng có thể vu hãm họ vào tội cấu kết trong ngoài, kết bè đảng riêng, đó cũng là khiến hoàng thượng nghi ngờ. Như thế cho dù Lý Bạch vẫn được gán gởi thì cũng bớt được sủng ái, còn Quách Tử Nghi ắt là sẽ bị lật, mình làm như thế đã có thể lấy lòng Dương Quốc Trung, lại có thể lấy lòng An Lộc Sơn, há không phải nhất cử lưỡng tiện sao? Y vốn còn muốn lôi kéo Nam Tề Vân, lấy oai để hiếp, lấy lợi để dụ, dùng cả hai cách, bức bách y đứng ra làm nhân chứng, không ngờ Nam Tề Vân không mắc lừa y, mới xảy ra chuyện động thủ.

Trên tầu lâu có mười mấy võ quan trong quân Vũ lâm và thị vệ trong đại nội, đều thân thiết với Lệnh Hồ Đạt. Lệnh Hồ Đạt quát một tiếng như thế, bấy nhiêu người đều nhao nhao xông tới bao vây Nam Tề Vân vào giữa. Lệnh Hồ Đạt nghĩ thầm “Chuyện thăng đầy tớ này mới rồi buông lời oán thán triều đình, mang thư cho Quách Tử Nghi, đã do y chính miệng nói ra, tất cả những người ở đây đều có thể làm chứng cho mình, mình cứ giết chết y cũng không đến nỗi có tội, vả lại vẫn có thể theo đúng kế hoạch mà làm”.

Lệnh Hồ Đạt một tiếng hạ lệnh, sai loạn đao chém chết Nam Tề Vân, lập tức trong tầu lâu trên dưới hỗn loạn, chỉ nghe tiếng đao kiếm chạm nhau choang choang, tiếng chén bát rơi vỡ loảng xoảng, tiếng bàn ghế ngã đổ ầm ầm, những khách khứa sợ chuyện đều bỏ chạy, người trong tầu lâu luôn miệng kêu khổ không ngớt, khuyên thì

khuyên không được, chỉ đành núp hết vào trong.

Nam Tề Vân cả giận, một thanh bảo đao chỉ đông đánh tây chỉ nam đánh bắc, nhắc chân đá một cái bàn bay ra, có ba viên võ quan đang xông vào y, bị cái bàn tròn đập xuống, lập tức vỡ đầu chảy máu, bò suốt nửa ngày không đứng lên được.

Nhưng hảo hán không chống nổi nhiều người, song câu của Lệnh Hồ Đạt, trường kiếm của Tiết Tung, Kim cương chưởng của Điền Thừa Tự lại càng lợi hại, vòng vây càng lúc càng hẹp lại, Nam Tề Vân giở hết tài năng ra vẫn không thoát được khỏi vòng vây.

Trong lúc kịch chiến một viên thị vệ trong đại nội phóng ra ba mũi Thấu cốt đinh, Nam Tề Vân nghiêng người tránh qua, chợt cảm thấy đầu vai bị siết chặt, giống như một cái cùm sắt.

Vốn là Điền Thừa Tự đang đứng gần y, y nghiêng người tránh qua, vừa khéo xoay tới trước mặt Điền Thừa Tự, Điền Thừa Tự bên vung tay chụp. Tiết Tung cả mừng, lập tức bước lên một bước, phóng kiếm đâm vào huyết Hoàn khiêu trên đầu gối y, song câu của Lệnh Hồ Đạt cũng cuốn tới, móc vào hai gót chân y, ngoài ra còn có hai viên võ quan cầm đao sẵn vào chém xuống hai vai y, nhìn thấy Nam Tề Vân sẽ phải mất mạng dưới loạn đao.

Tiết Tung chiêu kiếm vừa đánh ra, chợt thấy sau lưng có tiếng gió rít, Tiết Tung là một hành gia sử kiếm, lập tức giật nảy mình, không rảnh tấn công mà phải quay về cứu mình trước, lật tay phóng lại một kiếm, chợt nghe keng một tiếng, lại là thanh trường đao của một viên võ quan bị bảo kiếm của người kia chém gãy, mà một kiếm của Tiết Tung phóng ngược lại lại đánh trượt.

Tiết Tung trợn mắt nhìn, thì người ấy chính là kẻ mới rồi uống rượu với Lý Bạch. Đó cũng là Đoàn Khuê Chương mà Tiết Tung nghe danh đã lâu nhưng chưa từng gặp mặt.

Đoàn Khuê Chương phóng kiếm như chớp, y xông vào vòng vây, trường kiếm phóng hờ vào huyết Chí đường trên lưng Tiết Tung một nhát, y biết Tiết Tung là một hành gia, chiêu này của y lại đánh vào chỗ địch nhân nhất định phải quay về tự cứu, Tiết Tung nhất định sẽ rút kiếm đón đỡ, Nam Tề Vân có thể bớt đi một cường địch, nên chiêu ấy y không cần sử hết, ung dung chém gãy cương đao của một viên võ quan đang chém tới y xong mới hô hô cười nói “Tiết Tung, kiếm pháp của ngươi còn phải luyện thêm mười năm nữa?”.

Tiết Tung cả giận xoay người lại ra chiêu Lưu tinh bồn nguyệt đâm vào bụng dưới Đoàn Khuê Chương. Nhưng Đoàn Khuê Chương còn nhanh hơn y, soạt soạt hai kiếm, kiếm quang chớp mau trước mắt y, Tiết Tung vội lặn tròn xuống đất vung kiếm hộ thân, chỉ nghe hai tiếng choang choang, binh khí của hai viên võ quan xông vào cứu viện cho y đã bị bảo kiếm của Đoàn Khuê Chương chém gãy.

May mà hai viên võ quan ấy đã đón đỡ cho y, Tiết Tung lúc ấy mới bật người đứng dậy, nghĩ lại mới rồi nếu không phải thấy việc mau lẹ, ứng biến kịp thời thì hai mắt đã bị người kia đâm thủng, bất giác toát mồ hôi lạnh. Còn chưa định thần, Đoàn Khuê Chương đã hát thanh Thiết giản của một tên vệ sĩ ra, một bông kiếm hoa lại phóng vào y, soạt soạt soạt liên hoàn ba kiếm, giống như gió trời mưa biển, bức người phóng tới, khiến Tiết Tung chân tay luống cuống. Y tự phụ là danh gia kiếm thuật, nhưng trước nay lần đầu nhìn thấy kiếm thuật tinh diệu như thế, bất giác thất thanh la lên “Người, người là ai?”.

Ở bên kia, Lệnh Hồ Đạt cũng gặp phải sự cản trở bất ngờ, y chỉ còn cách vài bước, song câu cơ hồ đã móc trúng chân Nam Tề Vân, chột dưới đất có một cái chén bay tới, y sấn lên một bước, vừa đúng đạp lên cái chén, răng rắc mấy tiếng, cái chén bị y đạp nát, y cũng chúi người đi, suýt nữa ngã lăn ra, lúc ngẩng lên tròn mắt nhìn, thì thấy người ném cái chén ấy lại là một thiếu niên mặt còn bầm ra sữa, nhiều lắm cũng chỉ mười bảy mười tám tuổi.

Lệnh Hồ Đạt tức giận quát “Thằng tiểu tử ngươi cũng muốn tìm cái chết à?” . Y chưa dứt lời, Thiết Ma Lặc đã sấn tới trước mặt. Đúng là: *Con nghé mới sinh đâu sợ cọp, Thiếu niên hiệp sĩ đấu cường gian.*

Muốn biết Đoàn Khuê Chương và Thiết Ma Lặc có cứu được Nam Tề Vân không, xin nghe hạ hồi phân giải.